

Số: 84/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 24 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 93/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2026 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, tài sản chung khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Vũ Thị Thu H, sinh năm 1985; nơi cư trú Thôn H, đặc khu C, thành phố Hải Phòng; số CCCD: 031185021128;

2. Anh Nguyễn Phú T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn H, đặc khu C, thành phố Hải Phòng; số CCCD: 031085008993.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thu H và anh Nguyễn Phú T xây dựng gia đình với nhau do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 12/10/2009 tại UBND xã T, huyện C, (nay là đặc khu C), thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, đến năm 2015 hai bên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách và cách sống ngày càng khác biệt, trong cuộc sống không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã làm cho cuộc sống vợ chồng căng thẳng. Từ 2015 vợ chồng sống ly thân không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Nay, hai bên đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể tiếp tục nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

[2] Về con chung: Chị H và anh T có 01 con chung là Nguyễn Phú Q, sinh ngày 13/5/2011; ly hôn hai bên thống nhất giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, hai bên thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị H và anh T tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị H nhận nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thu H và anh Nguyễn Phú T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh T có 01 con chung là Nguyễn Phú Q, sinh ngày 13/5/2011; ly hôn giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, hai bên tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị H và anh T tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí: Chị H nhận chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm và đã nộp đủ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00003189 ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 4 - Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- UBND đặc khu Cát Hải, TP Hải Phòng.
(Đăng ký kết hôn ngày 12/10/2009);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Văn Hưng

